

Số: 02 /TB-HĐTD

Nam Định, ngày

tháng 10 năm 2023

## THÔNG BÁO

**Danh mục tài liệu ôn thi vòng 2 môn nghiệp vụ chuyên ngành kỳ tuyển dụng viên chức (Chức danh nghề nghiệp hạng IV) vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế tỉnh Nam Định đợt II năm 2023**

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông báo số 1628/TB-SYT ngày 05/9/2023 của Sở Y tế tỉnh Nam Định về việc tuyển dụng viên chức (Chức danh nghề nghiệp hạng IV) vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế tỉnh Nam Định đợt II năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 2843/QĐ-SYT ngày 13/9/2023 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Nam Định về việc thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức (Chức danh nghề nghiệp hạng IV) vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế tỉnh Nam Định đợt II năm 2023 (sau đây gọi tắt là Hội đồng tuyển dụng viên chức ngành Y tế đợt II năm 2023);

Hội đồng tuyển dụng viên chức ngành Y tế đợt II năm 2023 thông báo Danh mục tài liệu ôn thi vòng 2 môn nghiệp vụ chuyên ngành (có Danh mục tài liệu ôn thi vòng 2 kèm theo Thông báo này).

Thí sinh dự thi môn nghiệp vụ chuyên ngành thuộc lĩnh vực thi môn nghiệp vụ chuyên ngành nào (lĩnh vực thi môn nghiệp vụ chuyên ngành được ghi tại cột B của Danh mục tài liệu ôn thi vòng 2 kèm theo Thông báo này) thì ôn thi theo tài liệu ôn thi của lĩnh vực đó.

Thông báo này được niêm yết công khai tại trụ sở Trung tâm Phục vụ hành chính công, Xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh Nam Định (sau đây gọi tắt là Trung tâm PVHCC tỉnh), trụ sở Sở Y tế tỉnh Nam Định và trụ sở các đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng viên chức, đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Sở Y tế tỉnh Nam Định tại địa chỉ: <https://soyte.namdinh.gov.vn/>.

### Nơi nhận :

- Hội đồng tuyển dụng;
- Trung tâm PVHCC tỉnh (để niêm yết);
- Văn phòng Sở Y tế và các đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng viên chức (để niêm yết);
- Trang thông tin điện tử của Sở Y tế (để đăng tải);
- Lưu: HĐTD.

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG  
CHỦ TỊCH**

**GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ  
Trần Trung Kiên**

**DANH MỤC TÀI LIỆU ÔN THI VÒNG 2 MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN  
NGÀNH KỸ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC (CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP  
HẠNG IV) NGÀNH Y TẾ ĐỢT II NĂM 2023**

*(Ban hành kèm theo Thông báo số 02/TB-HĐTD ngày /10/2023 của Hội đồng  
tuyển dụng viên ngành y tế chức đợt II năm 2023)*

<b>STT</b>	<b>Lĩnh vực thi môn nghiệp vụ chuyên ngành</b>	<b>Tài liệu ôn thi</b>
<b>A</b>	<b>B</b>	<b>C</b>
<b>1</b>	<b>Y sĩ đa khoa Hạng IV</b>	<p>1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009.</p> <p>2. Thông tư số 07/2014/TT-BYT ngày 25/02/2014 của Bộ Y tế quy định về quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế.</p> <p>3. Thông tư số 33/2015/TT-BYT ngày 27/10/2015 của Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ trạm y tế xã, phường, thị trấn.</p> <p>4. Thông tư số 51/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế hướng dẫn phòng, chẩn đoán và xử trí phản vệ.</p> <p>5. Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ ban hành quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ. Thông tư 03/2022/TT-BYT ngày 26/4/2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế ( phần dành cho Y sĩ).</p> <p>6. Thông tư số 52/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế quy định về việc kê đơn thuốc hóa dược, sinh phẩm trong điều trị ngoại trú. Thông tư số 18/2018 ngày 22/8/2018 của Bộ Y tế sửa đổi một số điều thông tư 52/2017. Thông tư số 04/2022 ngày 12/7/2022 của Bộ Y tế sửa đổi một số điều thông tư 52/2017.</p> <p>7. Thông tư số 16/2018/TT-BYT ngày 20/7/2018 của Bộ Y tế quy định kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>8. Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.</p>

**9.** Thông tư số 17/2019/TT-BYT ngày 17/07/2019 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn giám sát và đáp ứng với bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm.

**10.** Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế.

**11.** Quyết định số 01/2008/QĐ-BYT ngày 21/01/2008 của Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế cấp cứu, hồi sức tích cực và chống độc.

**12.** Quyết định số 2919/2014/QĐ-BYT ngày 06/8/2014 của Bộ Y tế về việc ban hành “ tài liệu chuyên môn hướng dẫn khám, chữa bệnh tại trạm y tế xã, phường. Gồm các phần sau.

- Phần 1: Cấp cứu ban đầu.

- Phần 2: Chẩn đoán và điều trị một số bệnh mãn tính thường gặp.

- Phần 3: Chẩn đoán và xử trí một số triệu chứng thường gặp.

**13.** Quyết định số 5642/QĐ-BYT ngày 31/12/2015 của Bộ Y tế về việc ban hành tài liệu chuyên môn “ Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị và quản lý một số bệnh truyền nhiễm”. gồm các bệnh sau:

- Bệnh viêm não do Virus Herpes simplex.

- Bệnh viêm màng não nhiễm khuẩn.

- Bệnh thủy đậu.

- Bệnh uốn ván.

- Bệnh sốt rét kháng thuốc.

- Bệnh Thương hàn.

- Bệnh ly trực khuẩn.

- Bệnh cúm mùa.

**14.** Quyết định số 5904/QĐ-BYT ngày 20/12/2019 của Bộ Y tế về việc ban hành tài liệu chuyên môn “ Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị và quản lý một số bệnh không lây nhiễm tại trạm y tế xã”.

**15.** Các quy chế chuyên môn được quy định trong Quy chế bệnh viện ban hành kèm theo Quyết định số 1895/1997/QĐ-BYT ngày 19/9/1997 của Bộ Y tế: gồm các quy chế sau.

- Quy chế thường trực,

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy chế chẩn đoán bệnh, làm hồ sơ bệnh án và kê đơn điều trị;</li> <li>- Quy chế điều trị ngoại trú;</li> <li>- Quy chế hội chẩn;</li> <li>- Quy chế quản lý buồng bệnh, buồng thủ thuật;</li> <li>- Quy chế đối với người bệnh không có người nhận;</li> </ul>
2	<b>Y sỹ y học cổ truyền</b> <b>Hạng IV</b>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009.</li> <li>2. Thông tư số 07/2014/TT-BYT ngày 25/02/2014 của Bộ Y tế quy định về quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế.</li> <li>3. Thông tư số 33/2015/TT-BYT ngày 27/10/2015 của Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ trạm y tế xã, phường, thị trấn.</li> <li>4. Thông tư số 51/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế hướng dẫn phòng, chẩn đoán và xử trí phản vệ.</li> <li>5. Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ - Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/4/2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế (phần dành cho Y sỹ).</li> <li>6. Thông tư số 44/2018/TT-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế quy định về kê đơn thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu và kê đơn kết hợp thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu với thuốc hóa dược.</li> <li>7. Thông tư số 16/2018/TT-BYT ngày 20/7/2018 của Bộ Y tế quy định kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</li> <li>8. Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế.</li> <li>9. Quyết định số 01/2008/QĐ-BYT ngày 21/01/2008 của Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế cấp cứu, hồi sức tích cực và chống độc.</li> <li>10. Quyết định số 2919/2014/QĐ-BYT ngày 06/8/2014 của Bộ Y tế về việc ban hành “ tài liệu chuyên môn hướng dẫn khám, chữa bệnh tại trạm y tế xã, phường. Gồm các phần sau. <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phần 1: Cấp cứu ban đầu.</li> </ul> </li> </ol>

- Phần 2: Chẩn đoán và điều trị một số bệnh mãn tính thường gặp.

- Phần 3: Chẩn đoán và xử trí một số triệu chứng thường gặp.

**11.** Quyết định số 5480/QĐ-BYT ngày 30/12/2020 của Bộ Y tế về việc ban hành tài liệu chuyên môn hướng dẫn quy trình kỹ thuật chuyên ngành y học cổ truyền; gồm các quy trình kỹ thuật sau.

- Khám bệnh y học cổ truyền;

- Chẩn đoán y học cổ truyền;

- Kê đơn thuốc cổ truyền;

- Sắc thuốc thang;

- Xông hơi thuốc cổ truyền;

- Xông khói thuốc cổ truyền;

- Chườm ngải cứu;

- Ngâm thuốc;

- Giác hơi;

- Giác hơi điều trị ngoại cảm phong hàn;

- Giác hơi điều trị các chứng đau;

- Hướng dẫn tập dưỡng sinh;

- Cây chỉ

- Cây chỉ điều trị liệt nửa người do tai biến mạch

máu não

- Cây chỉ điều trị tâm căn suy nhược

- Cây chỉ điều trị viêm mũi dị ứng

- Cây chỉ điều trị sa dạ dày

- Cây chỉ điều trị hội chứng dạ dày - tá tràng

- Cây chỉ điều trị mày đay

- Cây chỉ điều trị vẩy nến

- Cây chỉ điều trị giảm thính lực

- Cây chỉ điều trị giảm thị lực

- Cây chỉ điều trị hội chứng tự kỷ ở trẻ em

- Cây chỉ điều trị liệt tay do tổn thương đám rối

thần kinh cánh tay

- Cây chỉ điều trị chậm phát triển trí tuệ ở trẻ em

bại não

- Cây chỉ điều trị phục hồi chức năng vận động ở

trẻ em bại não

- Cây chỉ điều trị hội chứng thất lưng hông

- Cây chỉ điều trị đau đầu, đau nửa đầu

- Cây chỉ điều trị mất ngủ

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cây chỉ điều trị nấc</li> <li>- Cây chỉ điều trị hội chứng tiền đình</li> <li>- Cây chỉ điều trị hội chứng vai gáy</li> <li>- Cây chỉ điều trị hen phế quản</li> <li>- Cây chỉ điều trị huyết áp thấp</li> <li>- Cây chỉ điều trị liệt dây thần kinh VII ngoại biên</li> </ul> <p><b>12.</b> Quyết định số 5013/QĐ-BYT ngày 01/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành tài liệu chuyên môn “Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị bệnh theo y học cổ truyền, kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại”. Ôn tập các bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đau cột sống thắt lưng (Yêu Thống).</li> <li>- Thoái hóa khớp gối(Hạc tất phong).</li> <li>- Gout (Thống phong).</li> <li>- Viêm khớp dạng thấp(Chứng tý).</li> <li>- Hội chứng cổ vai cánh tay (Chứng tý).</li> <li>- Tăng huyết áp vô căn (Huyễn vựng).</li> <li>- Bệnh dây thần kinh mặt (Khẩu nhãn oa tà).</li> <li>- Đau dây thần kinh liên sườn(Hiếp thống).</li> <li>- Đau thần kinh tọa (Yêu cước thống).</li> </ul> <p><b>13.</b> Các quy chế chuyên môn được quy định trong Quy chế bệnh viện ban hành kèm theo Quyết định số 1895/1997/QĐ-BYT ngày 19/9/1997 của Bộ Y tế: gồm các quy chế sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy chế thường trực.</li> <li>- Quy chế chẩn đoán bệnh, làm hồ sơ bệnh án và kê đơn điều trị.</li> <li>- Quy chế vào viện, chuyển khoa, ra viện.</li> <li>- Quy chế điều trị ngoại trú.</li> <li>- Quy chế hội chẩn.</li> <li>- Quy chế quản lý buồng bệnh, buồng thủ thuật.</li> </ul>
3	<b>Điều dưỡng Hạng IV</b>	<ol style="list-style-type: none"> <li><b>1.</b> Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009.</li> <li><b>2.</b> Thông tư số 07/2014/TT-BYT ngày 25/02/2014 của Bộ Y tế quy định về quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế.</li> <li><b>3.</b> Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/4/2022</li> </ol>

		<p>của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế (Phần dành cho Điều dưỡng hạng IV).</p> <p>4. Thông tư số 51/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế hướng dẫn phòng, chẩn đoán và xử trí phản vệ.</p> <p>5. Thông tư số 16/2018/TT-BYT ngày 20/7/2018 của Bộ Y tế quy định kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>5. Thông tư số 31/2021/TT-BYT ngày 28/12/2021 của Bộ Y tế quy định hoạt động điều dưỡng trong bệnh viện.</p> <p>6. Quyết định số 01/2008/QĐ-BYT ngày 21/01/2008 của Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế cấp cứu, hồi sức tích cực và chống độc.</p> <p>7. Hướng dẫn quy trình chăm sóc người bệnh: Tập 2 theo Quyết định số 1108/2004/QĐ-BYT ngày 29/3/2004 của Bộ Y tế: Toàn bộ chương I; Kỹ thuật điều dưỡng cơ bản.</p>
4	<b>Hộ sinh Hạng IV</b>	<p>1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009.</p> <p>2. Thông tư số 07/2014/TT-BYT ngày 25/02/2014 của Bộ Y tế quy định về quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế.</p> <p>3. Thông tư số 23/2011/TT-BYT ngày 10/6/2011 của Bộ Y tế hướng dẫn sử dụng thuốc trong các cơ sở y tế có giường bệnh.</p> <p>4. Thông tư số 51/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế hướng dẫn phòng, chẩn đoán và xử trí phản vệ.</p> <p>5. Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/4/2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế (Phần dành cho Hộ sinh hạng IV).</p> <p>6. Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế.</p> <p>7. Hướng dẫn quốc gia về các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản (ban hành kèm theo Quyết định số 4128/QĐ-BYT ngày 29/7/2016 của Bộ Y tế); Gồm các dịch vụ sau: + Phần 1: Những quy định chung.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư vấn trong chăm sóc sức khỏe sinh sản;</li> <li>- Sử dụng kháng sinh trong sản phụ khoa;</li> <li>- Các nguyên tắc vô khuẩn trong dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản;</li> </ul>

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy trình vô khuẩn dụng cụ trong dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản;</li> <li>+ Phần 2: Làm mẹ an toàn. <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư vấn chăm sóc trước khi có thai.</li> <li>- Tư vấn cho phụ nữ có thai.</li> <li>- Chăm sóc trước sinh.</li> <li>- Chẩn đoán trước sinh.</li> <li>- Quản lý thai.</li> <li>- Đỡ đẻ thường ngôi chỏm.</li> <li>- Kiểm tra rau.</li> <li>- Chăm sóc bà mẹ và trẻ sơ sinh ngày đầu sau đẻ;</li> <li>- Chăm sóc bà mẹ và trẻ sơ sinh tuần đầu sau đẻ.</li> <li>- Thai nghén có nguy cơ cao.</li> <li>- Chảy máu trong nửa đầu thai kỳ.</li> <li>- Chảy máu trong nửa cuối thai kỳ và trong chuyển dạ.</li> <li>- Chảy máu sau đẻ.</li> <li>- Sốc trong sản khoa.</li> <li>- Sử trí tắc mạch ối.</li> <li>- Tăng huyết áp, tiền sản giật, sản giật.</li> <li>- Xử trí đa thai.</li> <li>- Ngôi bất thường.</li> <li>- Dọa đẻ non và đẻ non.</li> <li>- Xử trí thai quá ngày sinh.</li> <li>- Vỡ ối non.</li> <li>- Các phương pháp gây chuyển dạ.</li> <li>- Kỹ thuật bấm ối.</li> <li>- Nghiệm pháp lọt ngôi chỏm.</li> <li>- Đỡ đầu trong ngôi mông.</li> <li>- Xử trí thai thứ hai trong sinh đôi.</li> <li>- Forceps.</li> <li>- Giác kéo.</li> <li>- Bóc rau nhân tạo.</li> <li>- Kiểm soát tử cung.</li> </ul> </li> <li>+ Phần 3: Phụ khoa. <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khám phụ khoa.</li> <li>- Khám vú.</li> <li>- Các tổn thương cổ tử cung.</li> </ul> </li> <li>+ Phần 4: Chăm sóc sơ sinh. <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư vấn nuôi con bằng sữa mẹ.</li> </ul> </li> </ul>
--	--	--

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cấp cứu sặc sữ;</li> <li>+ Phần 5: Kế hoạch hóa gia đình. <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư vấn kế hoạch hóa gia đình.</li> <li>- Tiêu chuẩn phòng thủ thuật kế hoạch hóa gia đình.</li> <li>- Dụng cụ tránh thai trong tử cung.</li> </ul> </li> <li>+ Phần 7: Sức khỏe sinh sản vị thành niên và thanh niên <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư vấn về sức khỏe sinh sản vị thành niên thanh niên.</li> <li>- Kinh nguyệt và xuất tinh ở vị thành niên.</li> </ul> </li> <li>+ Phần 8: Phái thai an toàn. <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư vấn về phá thai.</li> <li>- Phá thai bằng phương pháp hút chân không.</li> </ul> </li> </ul>
5	<b>Kỹ thuật y học Hạng IV.</b> (Áp dụng đối với thí sinh dự tuyển có ngành hoặc chuyên ngành đào tạo Hình ảnh y học).	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009.</li> <li>2. Thông tư số 07/2014/TT-BYT ngày 25/02/2014 của Bộ Y tế quy định về quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế.</li> <li>3. Thông tư số 13/2014/TTLT-BKHHCN-BYT ngày 09/6/2014 của Bộ KHHCN và Bộ Y tế quy định đảm bảo an toàn bức xạ trong y tế.</li> <li>4. Thông tư số 13/2018/TT-KHHCN ngày 5/9/2018 về sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2014/TT-KHHCN ngày 9/6/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Y tế quy định đảm bảo an toàn bức xạ trong y tế.</li> <li>5. Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/4/2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế ( Phần dành cho Kỹ thuật y hạng IV).</li> <li>6. Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế.</li> <li>7. Quyết định số 25/QĐ-BYT ngày 03/1/2014 của Bộ Y tế về việc ban hành tài liệu “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật Chẩn đoán hình ảnh và điện quang can thiệp: Gồm các phần sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chụp X quang Chẩn đoán (Từ quy trình kỹ thuật 01 đến quy trình 25).</li> <li>- Chụp cắt lớp vi tính chẩn đoán (Từ quy trình kỹ thuật 29 đến quy trình 77).</li> </ul> </li> </ol>
6	<b>Kỹ thuật y học</b>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009.</li> </ol>

	<p><b>Hạng IV.</b> (Áp dụng đối với thí sinh dự tuyển có ngành hoặc chuyên ngành đào tạo Xét nghiệm y học).</p>	<p><b>2.</b> Nghị định số 103/2016/CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về đảm bảo an toàn sinh học tại phòng xét nghiệm. (Trừ một số điều khoản, điểm đã bị bãi bỏ bởi Nghị định số 155/2018/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 12/11/2018).</p> <p><b>3.</b> Thông tư số 07/2014/TT-BYT ngày 25/02/2014 của Bộ Y tế quy định về quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế.</p> <p><b>4.</b> Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/4/2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế (Phần dành cho Kỹ thuật y hạng IV).</p> <p><b>5.</b> Thông tư số 37/2017/TT-BYT ngày 25/9/2017 của Bộ Y tế quy định về thực hành đảm bảo an toàn sinh học tại phòng xét nghiệm.</p> <p><b>6.</b> Thông tư số 49/2018/TT-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế về hướng dẫn hoạt động xét nghiệm trong khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p><b>7.</b> Quyết định số 26/QĐ-BYT ngày 03/01/2013 Bộ Y tế về việc ban hành tài liệu “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật chuyên ngành Vi sinh học Y học”, gồm các quy trình kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Danh mục xét nghiệm vi khuẩn: phần A. Vi khuẩn chung. (Từ quy trình 01 đến quy trình 16).</li> <li>- Danh mục xét nghiệm virus: phần A: virus chung. (Từ quy trình 74 đến quy trình 76).</li> </ul> <p><b>8.</b> Quyết định số 320/QĐ-BYT ngày 23/01/2014 của Bộ Y tế về việc ban hành tài liệu “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật chuyên ngành Hóa sinh”, gồm các quy trình kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Định lượng Acid Uric;</li> <li>- Định lượng Albumin</li> <li>- Đo hoạt độ Amylase;</li> <li>- Định lượng AFP (Alpha Fetoproteine)</li> <li>- Đo hoạt độ ALT (GPT);</li> <li>- Đo hoạt độ AST (GOT);</li> <li>- Định lượng bhCG (Beta human Chorionic gonadotropins)</li> <li>- Định lượng Bilirubin trực tiếp.</li> <li>- Định lượng Bilirubin gián tiếp.</li> <li>- Định lượng Bilirubin toàn phần.</li> <li>- Định lượng Calci toàn phần.</li> <li>- Định lượng Cholesterol toàn phần.</li> </ul>
--	---	---

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đo hoạt độ CK (Creatine kinase).</li> <li>- Đo hoạt độ CK-MB (Isozym MB of Creatine kinase).</li> <li>- Định lượng CK – MB mass</li> <li>- Định lượng Creatinin.</li> <li>- Định lượng Glucose;</li> <li>- Định lượng Globulin.</li> <li>- Đo hoạt độ GGT (Gama Glutamyl Transferase).</li> <li>- Định lượng HbA1c.</li> <li>- Định lượng Insulin.</li> <li>- Đo hoạt độ LDH (Lactat dehydrogenase).</li> <li>- Định lượng LDL - C (Low density lipoprotein Cholesterol).</li> <li>- Định lượng Protein toàn phần.</li> <li>- Định lượng Triglycerid.</li> <li>- Định lượng TSH (Thyroid Stimulating hormone).</li> <li>- Định lượng Ure</li> </ul> <p><b>9.</b> Quyết định số 3336/QĐ-BYT ngày 20/07/2017 Bộ Y tế về việc ban hành tài liệu “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật Huyết học-Truyền máu-Miễn dịch-Di truyền-Sinh học phân tử”, gồm các quy trình:  + Chương I: Huyết học tế bào.  + Chương IV. Huyết thanh học nhóm máu.</p>
7	<b>Kỹ thuật y học Hạng IV.</b> (Áp dụng đối với thí sinh dự tuyển có ngành hoặc chuyên ngành đào tạo Vật lý trị liệu và Phục hồi chức năng).	<ol style="list-style-type: none"> <li><b>1.</b> Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009.</li> <li><b>2.</b> Quyết định số 569/QĐ-TTg ngày 24/5/2023 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt chương trình phát triển Hệ thống phục hồi chức năng giai đoạn 2023-2030, tầm nhìn đến năm 2050.</li> <li><b>3.</b> Thông tư số 07/2014/TT-BYT ngày 25/02/2014 của Bộ Y tế quy định về quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế.</li> <li><b>4.</b> Thông tư số 46/2013/TT-BYT ngày 31/12/2013 của Bộ Y tế quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của cơ sở phục hồi chức năng.</li> <li><b>5.</b> Thông tư số 24/2021/TT-BYT ngày 12/12/2021 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 46/2013/TT-BYT ngày 31/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của cơ sở phục hồi chức năng.</li> <li><b>6.</b> Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/4/2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế ( Phần dành cho Kỹ thuật y hạng IV).</li> </ol>

		<p><b>7.</b> Các quy trình kỹ thuật được ban hành kèm theo Quyết định số 54/QĐ-BYT ngày 06/01/2014 của Bộ Y tế về việc ban hành tài liệu “hướng dẫn quy trình kỹ thuật chuyên ngành phục hồi chức năng”; Gồm các quy trình sau.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vật lý trị liệu (Từ quy trình 01 đến quy trình 28).</li> <li>- Vận động trị liệu (Từ quy trình 29 đến quy trình 82).</li> </ul>
<b>8</b>	<b>Dược sỹ Hạng IV</b>	<ol style="list-style-type: none"> <li><b>1.</b> Luật Dược ngày 06 tháng 4 năm 2016.</li> <li><b>2.</b> Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009.</li> <li><b>3.</b> Thông tư số 20/2017/TT-BYT ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Dược và Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/05/2017 của Chính phủ về thuốc và nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt.</li> <li><b>4.</b> Thông tư số 07/2014/TT-BYT ngày 25/02/2014 của Bộ Y tế quy định về quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế.</li> <li><b>5.</b> Thông tư số 52/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế quy định về việc kê đơn thuốc hóa dược, sinh phẩm trong điều trị ngoại trú. Thông tư số 18/2018 ngày 22/8/2018 của Bộ Y tế sửa đổi một số điều thông tư 52/2017. Thông tư số 04/2022 ngày 12/7/2022 của Bộ Y tế sửa đổi một số điều thông tư 52/2017.</li> <li><b>6.</b> Thông tư số 22/2011/TT-BYT quy định tổ chức và hoạt động của khoa Dược Bệnh viện.</li> <li><b>7.</b> Thông tư số 11/2018/TT-BYT của Bộ Y tế quy định về chất lượng thuốc, nguyên liệu làm thuốc.</li> <li><b>8.</b> Thông tư số 03/2020/TT-BYT ngày 22/01/2020 của Bộ Y tế quy định về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2018/TT-BYT của Bộ Y tế quy định về chất lượng thuốc, nguyên liệu làm thuốc.</li> <li><b>9.</b> Thông tư số 27/2021/TT-BYT ngày 20/12/2021 của Bộ Y tế Quy định kê đơn thuốc bằng hình thức điện tử.</li> </ol>
<b>9</b>	<b>Văn thư lưu trữ</b>	<ol style="list-style-type: none"> <li><b>1.</b> Luật Lưu trữ ngày 11/11/2011.</li> <li><b>2.</b> Luật bảo vệ bí mật nhà nước 2018.</li> <li><b>3.</b> Nghị định số 01/2013/NĐ-CP ngày 03/01/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lưu trữ.</li> <li><b>4.</b> Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Về quản lý và sử dụng con dấu.</li> <li><b>5.</b> Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ Về công tác Văn thư.</li> </ol>

		<p><b>6.</b> Thông tư số 07/2014/TT-BYT ngày 25/02/2014 của Bộ Y tế quy định về quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế.</p> <p><b>7.</b> Thông tư số 37/2019/BYT ngày 30/12/2019 của Bộ Y tế quy định chế độ báo cáo thống kê ngành Y tế.</p> <p><b>8.</b> Thông tư số 02/2019/TT-BNV ngày 24/01/2019 của Bộ Nội vụ Quy định tiêu chuẩn dữ liệu thông tin đầu vào và yêu cầu bảo quản tài liệu lưu trữ điện tử.</p> <p><b>9.</b> Thông tư số 24/2020/TT-BCA ngày 10/3/2020 ban hành biểu mẫu sử dụng trong công tác bí mật nhà nước.</p>
<p><b>10</b></p>	<p><b>Dân số Hạng IV</b></p>	<p><b>1.</b> Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ VI Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá XII về công tác dân số trong tình hình mới.</p> <p><b>2.</b> Pháp lệnh Dân số ngày 09/01/2003.</p> <p><b>3.</b> Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009.</p> <p><b>4.</b> Nghị quyết số 137/NQ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ VI Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá XII về công tác dân số trong tình hình mới.</p> <p><b>5.</b> Thông tư số 07/2014/TT-BYT ngày 25/02/2014 của Bộ Y tế quy định về quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế.</p> <p><b>6.</b> Quyết định số 1619/KH-BYT ngày 06/3/2018 của Bộ Y tế về Ban hành kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 137/NQ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện NQ số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ VI Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá XII về công tác dân số trong tình hình mới.</p> <p><b>7.</b> Quyết định số 1679/QĐ-TTg ngày 22/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030.</p> <p><b>8.</b> Hướng dẫn quốc gia về các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản (ban hành kèm theo Quyết định số 4128/QĐ-BYT ngày 29/7/2016 của Bộ Y tế); Gồm các dịch vụ sau: + Phần 5: Kế hoạch hóa gia đình. + Phần 7: Sức khỏe sinh sản vị thành niên và thanh niên.</p> <p><b>9.</b> Chương trình hành động số 21- CTr/TU ngày 14/12/2017 của Tỉnh ủy Nam Định thực hiện Nghị quyết số</p>

		21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ VI Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII về công tác Dân số trong tình hình mới.
11	<b>Dinh dưỡng Hạng IV</b>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009.</li> <li>2. Quyết định số 02/QĐ-TTg, ngày 05/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược Quốc gia về dinh dưỡng giai đoạn 2021-2030 và tầm nhìn đến 2045.</li> <li>3. Thông tư số 07/2014/TT-BYT ngày 25/02/2014 của Bộ Y tế quy định về quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế.</li> <li>4. Thông tư số 24/2019/TT-BYT ngày 30/08/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm; Gồm <ul style="list-style-type: none"> <li>- Toàn văn Thông tư.</li> <li>- Phụ lục 1: Danh mục phụ gia thực phẩm được phép sử dụng trong thực phẩm.</li> <li>- Phụ lục 4: Phân nhóm và mô tả nhóm thực phẩm.</li> </ul> </li> <li>5. Thông tư số 18/2020/ TT-BYT ngày 12/11/2020 của Bộ Y tế Quy định về hoạt động dinh dưỡng trong bệnh viện.</li> <li>6. Quyết định số 2879/QĐ-BYT ngày 10/8/2006 của Bộ Y tế hướng dẫn chế độ ăn bệnh viện.</li> <li>7. Quyết định số 3779/QĐ-BYT, ngày 26/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Hướng dẫn thực hiện quản lý suy dinh dưỡng cấp tính ở trẻ em từ 0 đến 72 tháng tuổi.</li> </ol>
12	<b>Công nghệ thông tin</b>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006.</li> <li>2. Luật An ninh mạng 2018.</li> <li>3. Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cử cơ quan nhà nước.</li> <li>4. Nghị định số 45/2020/NĐ/CP ngày 8/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.</li> <li>5. Quyết định số 28/2018/QĐ- TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước.</li> <li>6. Thông tư số 07/2014/TT-BYT ngày 25/02/2014 của Bộ Y tế quy định về quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế.</li> <li>7. Thông tư số 32/2017/TT-BTTTT ngày 15/11/2017 của Bộ thông tin và truyền thông quy định về cung cấp</li> </ol>

	<p>dịch vụ công trực tuyến và đảm bảo khả năng truy cập thuận tiện đối với trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ qua nhà nước.</p> <p><b>8.</b> Thông tư số 39/2017/TT-BTTTT ngày 15/12/2017 của Bộ thông tin và truyền thông ban hành danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin của cơ qua nhà nước.</p> <p><b>9.</b> Thông tư số 54/2017/BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế về Ban hành bộ tiêu chí ứng dụng công nghệ thông tin tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p><b>10.</b> Thông tư số 46/2018/TT-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế quy định hồ sơ bệnh án điện tử</p> <p><b>11.</b> Quyết định số 5969/2021 ngày 31/12/2021 của Bộ Y tế Phê duyệt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin giai đoạn 2021-2025.</p>
--	--